

Quảng Nam, ngày 02 tháng 6 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG,
LIÊN TỤC CỦA NHÀ MÁY XLNT TẬP TRUNG KCN BẮC CHU LAI
THÁNG 5/2025**

Thông số Thời gian	Nhiệt độ (°C)	pH	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	NH ₄ (mg/l)
01/05/2025	29,46	7,46	Hư hỏng thiết bị đo COD, TSS, Công ty đã có Báo cáo số 55/BC- CTY ngày 25/6/2024, Báo cáo số 109/BC- CTY ngày 30/12/2024, Báo cáo số 12/BC- CTY ngày 22/01/2025 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Nam		0,44
02/05/2025	29,64	7,50			0,46
03/05/2025	29,73	7,53			0,53
04/05/2025	30,25	7,66			0,80
05/05/2025	30,57	7,74			1,22
06/05/2025	30,98	7,84			1,47
07/05/2025	30,79	7,80			1,93
08/05/2025	30,40	7,70			1,63
09/05/2025	30,06	7,61			1,49
10/05/2025	29,94	7,58			1,62
11/05/2025	29,93	7,58			2,05
12/05/2025	29,56	7,49			2,43
13/05/2025	30,07	7,60			1,81
14/05/2025	30,09	7,62			1,92
15/05/2025	30,05	7,61			2,26
16/05/2025	30,09	7,62			2,60
17/05/2025	30,38	7,69			2,20
18/05/2025	30,16	7,64			2,26
19/05/2025	30,28	7,67			2,18
20/05/2025	30,65	7,76			2,89
21/05/2025	30,64	7,76			2,55

22/05/2025	30,63	7,76			2,10
23/05/2025	30,41	7,70			2,27
24/05/2025	30,60	7,75			2,35
25/05/2025	30,21	7,84			1,55
26/05/2025	29,37	7,44			0,47
27/05/2025	29,38	7,41			0,21
28/05/2025	29,81	7,55			0,40
29/05/2025	29,77	7,54			0,34
30/05/2025	29,72	7,53			0,54
31/05/2025	29,71	7,51			0,50
Tiêu chuẩn xả thải theo QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (Cột A, K_q=0,9 và K_f=1,0)	≤	6-9	≤ 45	≤ 67,5	≤ 4,5
So sánh	Đạt	Đạt			Đạt

Nơi nhận: *nc*

- HĐTV, BGĐ Cty (b/c);
- VP Cty (t/h)
- Lưu BQL.BCL (Ng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BÙI TẤN QUÍ